

XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG TÁC PHẨM *SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC*

Cao Thị Hạnh

Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* của Hồ Chí Minh là một văn kiện có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trên các phương diện chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; là kim chỉ nam có ý nghĩa phương pháp luận về tác phong, lề lối, cách thức làm việc của cán bộ, đảng viên - những người “là cái gốc của mọi công việc” và làm thế nào để xứng đáng với vị thế vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Thông qua tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu trong công tác mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn rèn luyện cả đức và tài, cả chuyên môn và lề lối, tác phong làm việc; cụ thể là tác phong quân chúng, tác phong làm việc tập thể - dân chủ và tác phong làm việc khoa học.

Từ khóa: *Sửa đổi lối làm việc; phong cách làm việc; cán bộ, đảng viên.*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong tình hình hiện nay, việc đổi mới phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là vấn đề quan trọng và cấp thiết. Phần đông đội ngũ cán bộ, đảng viên có tác phong làm việc sâu sát cơ sở, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn bộc lộ nhiều hạn chế trong phong cách làm việc.

Tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* ra đời cách đây 75 năm, nhưng nhiều vấn đề nêu ra trong tác phẩm vẫn mang tính thời sự đối với sự nghiệp đổi mới đất nước ta hiện nay, đặc biệt đối với quá trình thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

II. NỘI DUNG

1. Hoàn cảnh ra đời của tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*

Sau Cách mạng Tháng Tám, bộ máy tổ chức nhà nước ta đi vào hoạt động, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm phát hiện thấy những khuyết điểm về cách làm việc của cán bộ, đảng viên. Bởi vậy, chỉ sau hơn một tháng hoạt động, ngày 4/10/1945, Người đã viết bài *Thiếu óc tổ chức, một khuyết điểm lớn trong các ủy ban nhân dân*, đăng trên báo *Cứu quốc*, nói rõ “Chính quyền nhân dân đã được

thành lập hơn một tháng. Nhưng nhiều nơi cách làm việc vẫn chưa đâu vào đâu cả” [1, tr.38] phần lớn các ủy ban nhân dân lộn xộn, thiếu tổ chức và chỉ ra rằng: “Cán bộ chăm chỉ làm việc chưa đủ, cần phải biết làm việc cho có phương pháp” [1, tr.39].

Sau khi toàn quốc kháng chiến (19/12/1946), ngày 1/3/1947 trong *Thư gửi các đồng chí Bắc Bộ*, Chủ tịch Hồ Chí Minh lại phê bình “Làm việc lối bàn giấy” [2, tr.73], lối làm việc như vậy rất có hại.

Tháng 10/1947, khi cả dân tộc bước vào những ngày đầu của cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ chống lại thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai. Do tương quan lực lượng giữa ta và địch chi phối, Đảng có chủ trương vừa đánh, vừa xây dựng và phát triển thực lực cách mạng, từng bước làm thay đổi so sánh lực lượng có lợi cho ta, đánh bại từng âm mưu và kế hoạch của địch, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn. Thực tiễn đòi hỏi phải có sự đoàn kết, thống nhất của một đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh, với đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu về đạo đức cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm trăn trở những căn bệnh, yếu kém của đội ngũ cán bộ, đảng viên và đặt ra nhiệm vụ nhằm đổi mới, chấn chỉnh lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, của tổ chức đảng theo những chuẩn mực đạo đức của người đảng

viên, theo những nguyên tắc, quy định làm việc của đảng cầm quyền.

Tại Việt Bắc với bút danh X.Y.Z, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*. Tác phẩm tập trung vào sáu vấn đề lớn cơ bản: 1- Phê bình và sửa chữa; 2- Máy điều kinh nghiệm; 3- Tư cách và đạo đức cách mạng; 4- Vấn đề cán bộ; 5- Cách lãnh đạo; 6- Chống thói ba hoa.

2. Nội dung xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*

Có thể hiểu nghĩa chung nhất của từ “Xây dựng” là: làm nên, hình thành nên, tạo ra một sự vật, một vấn đề nào đó. Xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên được hiểu là *tổng thể các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng giáo dục, rèn luyện của lãnh đạo các cấp, cơ quan chức năng, các tổ chức và chủ thể một cách có hệ thống, kế hoạch, hướng vào hình thành cho chủ thể có phong cách làm việc khoa học, cách mạng luôn hoàn thành tốt mọi chức trách, nhiệm vụ*.

Trên cương vị đứng đầu Đảng và Nhà nước, Người đã có một phong cách làm việc mẫu mực của lãnh tụ chính trị, một nhà văn hóa, nhà khoa học chân chính, của bậc “đại trí, đại nhân, đại dũng”. Phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh dựa trên nguyên tắc mọi quyền lực, lợi ích đều thuộc về nhân dân và nguyên tắc phục tùng tổ chức, đoàn thể cách mạng; vừa thâm nhuần chủ nghĩa nhân văn cao cả, vừa thể hiện sâu sắc triết lý hành động vì con người của một nhà văn hóa lớn.

Để sửa đổi lối làm việc, Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn là người đi đầu, gương mẫu và quyết định trực tiếp đến sự thành bại của cách mạng. Theo Hồ Chí Minh: “Đảng viên và cán bộ cũng là người. Ai cũng có tính tốt và tính xấu” [2, tr.254]. Vì thế, trong công tác đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải luôn rèn luyện cả đức và tài, cả chuyên môn lẫn phẩm hạnh và lễ lối, tác phong làm việc, một khi “cán bộ, đảng viên làm việc không đúng, không khéo, thì còn nhiều khuyết điểm. Khuyết điểm nhiều thì thành tích ít. Khuyết điểm ít thì thành tích

hiều” [2, tr.233], hơn nữa, “tính xấu của một người bình thường chỉ hại cho người đó; còn tính xấu của một đảng viên, một cán bộ, sẽ có hại đến Đảng, có hại đến nhân dân [2, tr.254]. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên cần sửa đổi lối làm việc để làm việc ngày một đúng hơn, tốt hơn và sửa bỏ những tính xấu. Để làm được như vậy, mỗi cán bộ, đảng viên cần xây dựng cho mình tác phong làm việc như sau:

2.1. Xây dựng tác phong quần chúng

Điểm nổi bật và xuyên suốt tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* là Người đề cập sự cần thiết phải xây dựng tác phong làm việc quần chúng. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhấn mạnh: sâu sát quần chúng là biểu hiện quan trọng nhất của phương pháp làm việc xã hội chủ nghĩa, nó đối lập với lối làm việc quan liêu, hống hách, cửa quyền của bọn quan lại cai trị dưới chế độ cũ. Đối với cán bộ cách mạng, điều tối kỵ là xa rời quần chúng, nếu ai không được quần chúng ủng hộ thì người đó đã làm mất đi bản chất, cội nguồn sức mạnh vì lý do tồn tại của mình. Do vậy, rèn luyện tác phong quần chúng luôn là trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Trước hết, cán bộ, đảng viên hết lòng hết sức đối với công việc, vì lợi ích của quần chúng.

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Người nhấn mạnh: Trong công việc luôn đặt câu hỏi “vì ai mà làm? đối ai phụ trách?” [2, tr.245]. “Chúng ta phải ghi tạc vào đầu cái chân lý này: dân rất tốt. Lúc họ đã hiểu thì việc gì khó khăn mấy họ cũng làm được, hy sinh mấy họ cũng không sợ. Nhưng trước hết cần phải *chịu khó tìm đủ cách* giải thích cho họ hiểu rằng: những việc đó là vì *ích lợi* của họ mà phải làm” [2, tr.246].

Đây là điểm mấu chốt tạo nên sự gắn bó giữa cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, là nội dung cơ bản để cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân thông hiểu nhau, cùng nhau chia sẻ công việc, nhiệm vụ. Để làm điều này, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải sâu sát quần chúng, hợp quần chúng, phải chịu khó hỏi quần chúng cần cái gì, muốn nghe muốn biết cái gì, ham chuộng cái gì. Có như thế mới đáp ứng được mong

mỗi, kỳ vọng của quần chúng. Cán bộ, đảng viên trước hết phải phục vụ hàng triệu quần chúng, vì dân chúng trước khi nghĩ đến mình “nếu có quyết tâm làm ích lợi cho quần chúng, lại chịu học, chịu hỏi quần chúng, óc chịu khó nghĩ, tay chịu khó làm, thì nhất định có sáng kiến, nhất định làm được những việc có ích cho loài người” [2, tr.245].

Thứ hai, cán bộ, đảng viên phải rèn luyện, điều chỉnh cách nói, cách viết, cách tổ chức cho phù hợp với quần chúng.

Cán bộ, đảng viên là cầu nối giữa Đảng với quần chúng, là người đưa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng đến với quần chúng, là người tổ chức quần chúng thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng. Đối với đội ngũ cán bộ, hiểu sâu sắc đường lối, chủ trương, chính sách là điều quan trọng, nhưng quan trọng hơn là phải làm cho đông đảo quần chúng hiểu đúng, tổ chức cho quần chúng thực hiện đúng và hiệu quả. “Cách tổ chức và cách làm việc nào không hợp với quần chúng thì ta phải có gan đề nghị lên cấp trên để bỏ đi hoặc sửa lại. Cách nào hợp với quần chúng, quần chúng cần, thì dù chưa có sẵn, ta phải đề nghị lên cấp trên mà đặt ra. Nếu cần làm thì cứ đặt ra, rồi báo cáo sau, miễn là được việc” [2, tr.246].

Muốn vậy, cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tiếp xúc với quần chúng, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và quan tâm đến đời sống mọi mặt của quần chúng. Người yêu cầu: “cách làm việc, cách tổ chức, cách nói chuyện, tuyên truyền, khẩu hiệu, viết báo... của chúng ta, đều phải lấy câu này làm khuôn phép: “*Từ trong quần chúng ra. Về sâu trong quần chúng*”.

Bất cứ việc to việc nhỏ, chúng ta phải xét rõ và làm cho hợp trình độ văn hoá, thói quen sinh hoạt, trình độ giác ngộ, kinh nghiệm tranh đấu, lòng ham, ý muốn, tình hình thiết thực của quần chúng. Do đó mà định cách làm việc, cách tổ chức. Có như thế, mới có thể kéo được quần chúng” [2, tr.248].

Để làm được điều đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải chống thói ba hoa, chủ quan, chống bệnh hình thức. Những căn bệnh này phá hoại mối quan hệ cán bộ với quần chúng, làm

cho quần chúng mất lòng tin vào cán bộ.

Thứ ba, cán bộ, đảng viên phải biết lắng nghe, học hỏi quần chúng.

Trong công tác, cán bộ, đảng viên không chỉ lãnh đạo quần chúng, mà lại phải học hỏi quần chúng, phải giữ mối liên hệ với quần chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến quần chúng. Đồng thời “Làm theo cách quần chúng. Việc gì cũng hỏi ý kiến dân chúng, cùng dân chúng bàn bạc. Giải thích cho dân chúng hiểu rõ. Được dân chúng đồng ý. Do dân chúng vui lòng ra sức làm. Như thế hơi phiền một chút, phiền cho những người biếng học hỏi và giải thích. Nhưng việc gì cũng nhất định thành công” [2, tr.294].

Trong dân chúng có nhiều trình độ, nhận thức, thứ bậc khác nhau và cách nói dân chúng rất đầy đủ, rất hoạt bát, rất thiết thực mà lại đơn giản, đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải tường tận từng con người cụ thể để có cách giải trình cho họ hiểu mà thực hành. Vì vậy, trong công việc cán bộ, đảng viên phải học nói, nhất là học nói cho quần chúng hiểu. Nếu không hàng vạn khẩu hiệu cũng vô ích. Hơn nữa, Theo Hồ Chí Minh, “học hỏi quần chúng nhưng không theo đuôi quần chúng” [2, tr.293], “Không phải dân chúng nói gì, ta cũng cũng nhắm mắt theo” [2, tr.297]. Trong cách làm việc với quần chúng cần nắm vững từng đối tượng quần chúng để có phương pháp làm việc cho hiệu quả, mặt khác “họ hay so sánh” và họ so sánh đúng vì tai mắt họ nhiều, việc gì họ cũng nghe, việc gì họ cũng thấy. Vì thế “Người cán bộ cũng phải dùng cách so sánh của dân chúng mà tự mình so sánh” [2, tr.297] phân tích các ý kiến khác nhau đó, xem rõ cái nào đúng, cái nào sai mà hành động cho phải. Lắng nghe, tôn trọng quần chúng, tập hợp ý kiến và hành động cho đúng để phát huy một cách tốt nhất vai trò của quần chúng.

Trong hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn thấy vai trò to lớn của quần chúng - lực lượng quyết định đến sự thành bại của cách mạng. Đối với quần chúng, Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải tin dân “có lực lượng dân chúng việc to tát mấy, khó khăn mấy làm cũng được. Không có, thì việc gì làm cũng không xong. Dân chúng biết giải

quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra” [2, tr.295]. Đây là tư tưởng cốt lõi của Hồ Chí Minh trong quá trình rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên về vai trò quần chúng đối với sự nghiệp cách mạng qua các thời kỳ.

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, tác phong làm việc quần chúng không chỉ thể hiện trong mối quan hệ giữa lãnh đạo với quần chúng, mà còn trong mối quan hệ giữa cấp trên và cấp dưới. Người nhấn mạnh: “người lãnh đạo không nên kiêu ngạo, mà nên hiểu thấu. Sự hiểu biết và kinh nghiệm của mình cũng chưa đủ cho sự lãnh đạo đúng đắn. Vì vậy, ngoài kinh nghiệm của mình, người lãnh đạo còn phải dùng kinh nghiệm của đảng viên, của dân chúng, để thêm cho kinh nghiệm của mình.

Nghĩa là một giây, một phút cũng không thể giảm bớt mối liên hệ giữa ta và dân chúng.

Nghĩa là phải lắng tai nghe ý kiến của đảng viên, của nhân dân, của những người “không quan trọng” [2, tr.285].

Cán bộ, đảng viên từ dân chúng mà ra, cán bộ cấp trên và cấp dưới cũng chỉ thực thi nhiệm vụ ở từng vị trí khác nhau do nhân dân giao phó, vì thế xây dựng tác phong quần chúng giữa cán bộ cấp trên và cán bộ cấp dưới tạo ra sự đồng thuận, sự thống nhất trong hành động, đồng thời phát huy tốt vai trò mỗi cán bộ đảm nhận những vị trí khác nhau trong cơ quan, tổ chức. Đây là nội dung cơ bản của việc giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn gửi gắm trong tác phẩm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là hình mẫu làm việc theo tác phong quần chúng, mỗi lời nói, mỗi khẩu hiệu, mỗi chính sách và hành động của Người đều vì lợi ích của quần chúng, dựa vào ý kiến, kinh nghiệm, nguyện vọng của dân chúng. Người thường nói theo cách nói của quần chúng, giản dị, ngắn gọn, cụ thể mà dễ hiểu. Không những vậy, với tư cách là người đứng đầu Đảng, Nhà nước, dù bận rộn nhiều công việc nhưng Người luôn dành quỹ thời gian để tranh thủ các chuyến đi về địa phương thăm hỏi nhân dân, lắng nghe nhân dân, để nhân dân nói rõ tâm tư, nguyện vọng

của mình. Chính vì vậy, Người luôn thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của dân chúng để có những quyết sách phù hợp mang lại lợi ích cho nhân dân. Tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* thể hiện tầm cao trí tuệ, sự nhạy cảm chính trị và tình thương vô bờ mà Hồ Chí Minh dành cho nhân dân Việt Nam.

2.2. Xây dựng tác phong tập thể - dân chủ

Xuất phát từ nguyên tắc tập trung - dân chủ trong tổ chức và hoạt động của bộ máy Đảng và Nhà nước ta, Người yêu cầu cán bộ lãnh đạo trong hoạt động phải luôn trong hoạt động phải luôn tranh thủ bàn bạc với tập thể để có được quyết định chính xác và kịp thời nhất. Người cán bộ lãnh đạo biết lắng nghe ý kiến của mọi người, tôn trọng các quyết định của tập thể sẽ phát huy được tính tích cực, tự giác, sáng tạo và quy tụ được sức mạnh, sự đồng tình, ủng hộ của tập thể. Theo Hồ Chí Minh: “Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái, và người khác cũng học theo. Và trong khi tăng thêm sáng kiến và hăng hái làm việc, thì những khuyết điểm lặt vặt, cũng tự sửa chữa được nhiều” [2, tr.244].

Hơn nữa không ai biết được hết mọi điều làm tất cả mọi việc, ngay cả anh hùng lãnh tụ cũng vậy. Điều này Chủ tịch Hồ Chí Minh nói rõ: “Đem so với công việc của cả loài người trong thế giới, thì những người đại anh hùng xưa nay cũng chẳng qua làm tròn một bộ phận mà thôi” [2, tr.256] và “Những người lãnh đạo chỉ trông thấy một mặt của công việc, của sự thay đổi của mọi người: trông *từ trên xuống*. Vì vậy sự trông thấy có hạn.

Trái lại, dân chúng trông thấy công việc, sự thay đổi của mọi người, một mặt khác: họ trông thấy *từ dưới lên*. Nên sự trông thấy cũng có hạn.

Vì vậy, muốn giải quyết vấn đề cho đúng, ắt phải hợp kinh nghiệm cả *hai bên lại*” [2, tr.286].

Làm việc tập thể - dân chủ là nguyên tắc phát huy sức mạnh tập thể, thế mạnh, sở trường của từng cá nhân trong tập thể. Đồng thời phong cách làm việc tập thể - dân chủ giúp cho mỗi cá nhân nhận thức đầy đủ hơn về vai trò của tập thể, của từng cá nhân trong

tập thể để từ đó, tự tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu vươn lên và đóng góp cho tập thể. Đó là mục tiêu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn nhấn mạnh trong tác phẩm.

Tuy nhiên, trong thực tế, vẫn còn tình trạng cán bộ, đảng viên ít sáng kiến, ít hăng hái, ít xây dựng tinh thần tập thể và dân chủ. Theo Người vì nhiều lẽ, mà trước hết là vì *“Cách lãnh đạo của ta không được dân chủ, cách công tác của ta không được tích cực.*

Nếu ai nói chúng ta không dân chủ, thì chúng ta khó chịu. Nhưng nếu chúng ta tự xét cho kỹ, thì thật có như thế.

Đối với cơ quan lãnh đạo, đối với những người lãnh đạo, các đảng viên và các cán bộ dù có ý kiến cũng *không dám nói*, dù muốn phê bình cũng sợ, *không dám phê bình.*

Thành thử cấp trên với cấp dưới cách biệt nhau. Quần chúng với Đảng rời xa nhau. Trên thì tưởng cái gì cũng tốt đẹp. Dưới thì có gì không dám nói ra.

Họ không nói, không phải vì họ không có ý kiến, nhưng vì họ nghĩ nói ra cấp trên cũng không nghe, không xét, có khi lại bị “trù” là khác” [2, tr.243].

Đây là tình trạng bất cập hiện nay trong công tác Đảng, là nguyên nhân tình trạng bao biện, không đấu tranh, không dám đấu tranh, hay theo kiểu “dĩ hòa vi quý”, thiếu tinh thần xây dựng, là nguyên nhân cơ bản của tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “tiêu cực” hiện nay như Nghị quyết Trung ương 4 khóa (XIII) (2021) đã nhận định.

Vậy, để ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng này, thì phải xây dựng tác phong tập thể - dân chủ thật sự, không hình thức, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của mình, muốn biết công tác của mình tốt hay xấu, không gì bằng khuyến khích cán bộ mình mạnh bạo đề ra ý kiến và phê bình. Như thế, chẳng những không phạm gì đến uy tín của người lãnh đạo mà lại tỏ ra dân chủ thật thà trong Đảng.

Nếu cán bộ không nói năng, không đề ý

kiến, không phê bình, thậm chí lại tăng bốc mình, thế là một hiện tượng rất xấu. Vì không phải họ không có gì nói, nhưng vì họ *không dám nói, họ sợ*” [2, tr.280].

Tác phong làm việc tập thể - dân chủ của Hồ Chí Minh hoàn toàn đối lập với kiểu làm việc áp đặt mệnh lệnh hành chính, độc đoán chuyên quyền, chủ quan duy ý chí, dân chủ hình thức hoặc dân chủ cực đoan, tự do vô chính phủ. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, lối làm việc dân chủ, tôn trọng tập thể phải đi liền với sự quyết đoán và tinh thần dám làm, dám chịu trách nhiệm cá nhân.

Là người đứng đầu Đảng, Nhà nước, Hồ Chí Minh luôn nêu cao tinh thần tập thể - dân chủ. Đối với mọi vấn đề, Người đều đưa ra để mọi người cùng bàn bạc, thảo luận và lấy ý kiến tập thể. Ngay trong những bài nói, bài viết của mình, Người thường nhắc nhở đồng chí và những an hèm phục vụ đọc lại xem chỗ nào cần chỉnh, chỗ nào cần góp ý, chỗ nào cần bổ sung không. Với phong cách đó, Hồ Chí Minh luôn phát huy trí tuệ sức mạnh tập thể. Đây là nét đặc trưng trong phong cách làm việc Hồ Chí Minh và chính phong cách tập thể, dân chủ là nhân tố trọng yếu làm nên thắng lợi của Hồ Chí Minh trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo sự nghiệp cách mạng của Người và của dân tộc Việt Nam.

2.3. Xây dựng tác phong khoa học

Xuất phát từ đặc điểm nước ta là một nền sản xuất nhỏ, nông nghiệp lạc hậu, đã đề lại cho chúng ta một tác phong thiếu khoa học, theo kiểu “Làm việc không có kế hoạch, gặp sao làm vậy, làm lầy lệ, làm không có ngăn nắp, làm không đến nơi đến chốn” [2, tr.258]. Hơn nữa khi chính quyền vừa mới thành lập, công tác cán bộ còn nhiều bỡ ngỡ, khó khăn, các căn bệnh lười biếng, ý lại còn tồn tại “Khi tiếp được mệnh lệnh hoặc nghị quyết, không chịu nghiên cứu rõ ràng. Không lập tức đưa ngay mệnh lệnh và nghị quyết đó cho cấp dưới, cho đảng viên, cho binh sĩ. Cứ xếp lại đó.

Khi thi hành, kèn kèn càng càng, không hoạt bát nhanh chóng.

Hoặc thi hành một cách miễn cưỡng, không sốt sắng, không đến nơi đến chốn.

Kết quả nhỏ là: nghị quyết đầy túi áo, thông

cáo đầy túi quần” [2, tr.259]. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến sự nghiệp cách mạng, đến sự thông hành của công việc, chính vì vậy xây dựng tác phong khoa học là yêu cầu cấp thiết đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên giai đoạn hiện tại.

Để khắc phục những hạn chế đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: đối với mọi vấn đề cần được nghiên cứu một cách kỹ càng, cụ thể: “Gặp mỗi vấn đề, ta phải đặt câu hỏi: vì sao có vấn đề này? Xử trí như thế này, kết quả sẽ ra sao? Phải suy tính kỹ lưỡng. Chớ hấp tấp, chớ làm bừa, làm liều. Chớ gặp sao làm vậy” [2, tr.239] và việc gì cũng phải điều tra rõ ràng, cẩn thận và phải làm đến nơi đến chốn. Khi ra các quyết định phải có thông tin đầy đủ và bảo đảm có phương án thực hiện khả thi, không chủ quan duy ý chí, không bóp méo sự thật.

Trong công việc, Người mong muốn cán bộ, đảng viên phải thực sự làm việc khoa học, hợp lý để đạt hiệu quả. Vì thế phải có kế hoạch, sắp xếp kỹ lưỡng, thiết thực. Làm việc gì cũng phải có kế hoạch cụ thể, rõ ràng từ lớn đến nhỏ, không nên tham lam, phù hợp điều kiện thực tế. Đối với mọi vấn đề, cần sự so sánh, phân tích rõ ràng. Làm như thế mới tránh được sự độc đoán, mới tránh khỏi sai lầm.

Đồng thời xây dựng tác phong làm việc khoa học, Người yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải chống lại các căn bệnh “bệnh cận thị”: “Không trông xa thấy rộng. Những vấn đề to tát thì không nghĩ đến mà chỉ chăm chú những việc tỉ mỉ. Thí dụ: việc tăng gia sản xuất, việc tiếp tế bộ đội thì không lo đến, mà chỉ lo thế nào để lợi dụng cơm cháy và nước gạo trong các bộ đội.

Những người như vậy, chỉ trông thấy sự lợi hại nhỏ nhen mà không thấy sự lợi hại to lớn” [2, tr.257].

Theo Người, phải kiểm tra việc thực hiện của cấp dưới và quần chúng. Đây là biện pháp hữu hiệu để giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên. Vì kiểm tra có tác dụng thúc đẩy cán bộ, đảng viên làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng và Nhà nước và làm gương cho nhân dân. Chỉ qua kiểm tra “mới biết rõ cán bộ và nhân viên tốt hay xấu” [2, tr.287].

Người chỉ rõ kiểm tra có hai cách “một cách là từ *trên xuống*. Tức là người lãnh đạo kiểm soát kết quả những công việc của cán bộ mình.

Một cách nữa là từ *dưới lên*. Tức là quần chúng và cán bộ kiểm soát sự sai lầm của người lãnh đạo và bày tỏ cái cách sửa chữa sự sai lầm đó” [2, tr.288]. Theo Người, đây là cách tốt nhất để quần chúng cấp dưới kiểm soát cán bộ lãnh đạo.

Qua kiểm tra mới nắm được những ưu điểm để phát huy, phát hiện những khuyết điểm, lệch lạc để sửa chữa. Nếu tổ chức kiểm tra được chu đáo, thì công việc nhất định sẽ tiến bộ “Kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết, hơn nữa kiểm tra khéo về sau khuyết điểm nhất định bớt đi” [2, tr.287]. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, theo Người, công tác kiểm tra phải được tiến hành thường xuyên và “người đi kiểm soát phải là những người rất có uy tín” [2, tr.287].

Hồ Chí Minh cho rằng, kiểm tra không chỉ bằng báo cáo, mà phải đến tận nơi. Theo Người, cách kiểm tra đúng đắn, có hiệu quả đó là “không phải cứ ngồi trong phòng giấy mà chờ người ta báo cáo, mà phải đi tận nơi, xem tận chỗ” [2, tr.287]. Chỉ có như vậy mới chống được bệnh quan liêu.

Tác phong làm việc khoa học còn biểu hiện ở chỗ khi làm xong một công việc, dù thành công hay thất bại đều có *tổng kết kinh nghiệm*, phải “nghiên cứu kinh nghiệm đến tận gốc” [2, tr.242], thực hiện chủ trương gì, phải tìm ra nguyên nhân vì sao thắng lợi, vì sao thất bại, rút ra bài học cho việc giải quyết những vấn đề sau, để tiến hành những công việc khác tốt hơn.

Không chỉ đưa ra chỉ dẫn cho chúng ta thực hiện, Hồ Chí Minh còn là mẫu mực của phong cách làm việc khoa học. Người làm việc tận tâm, tận lực, hầu như không có thời gian nghỉ, làm việc với lòng nhiệt tình cách mạng vì nước, vì dân. Nếu như những bài viết trong những năm 20 của thế kỷ XX khi tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân ở các xứ thuộc địa, Người đã nêu những số liệu cụ thể, chính xác, mang tính thuyết phục cao. Sau này khi trở thành Chủ tịch nước, Người vẫn

luôn dành thời gian nghiên cứu tài liệu, tìm hiểu những vấn đề thực tiễn, khái quát trong hệ thống tư duy và suy luận một cách có căn cứ, khoa học. Chính vì vậy, những dự báo của Người đã được thực tiễn cách mạng Việt Nam chứng minh là hoàn toàn đúng đắn.

3. Giá trị của phong cách làm việc Hồ Chí Minh

Thứ nhất, là cơ sở để Đảng ta chỉ đạo công tác xây dựng phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên.

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh được hình thành qua quá trình hoạt động thực tiễn, thể hiện tầm nhìn sâu rộng của Người đối với sự vận động của thực tiễn trong thời đại mới, có giá trị khoa học, cách mạng và nhân văn sâu sắc. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh mang những đặc trưng mới, độc đáo, riêng có của Người trên cơ sở kết hợp những nguyên tắc phương pháp luận biện chứng duy vật của chủ nghĩa Mác - Lênin với những nhân tố duy vật biện chứng của triết học phương Đông và Việt Nam.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam qua các giai đoạn cho thấy: chất lượng, hiệu quả của việc ra quyết định, tổ chức thực hiện, tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch, tổng kết không chỉ phụ thuộc vào năng lực, phẩm chất mà còn phụ thuộc phần quan trọng vào phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, đặc biệt là đội ngũ cán bộ chủ chốt, cán bộ giữ vai trò lãnh đạo. Do đó, phong cách làm việc Hồ Chí Minh với những nội dung chủ yếu là: tác phong quần chúng, tác phong tập thể - dân chủ, tác phong khoa học, là cơ sở để Đảng ta chỉ đạo công tác xây dựng Phong cách làm việc mới cho cán bộ, đảng viên hiện nay.

Trong khi tiến hành sự nghiệp đổi mới đất nước, Đảng ta nhận thức ngày càng sâu sắc giá trị của hệ thống phong cách trong đó có phong cách làm việc Hồ Chí Minh ở từng giai đoạn, từng thời kỳ của quá trình đổi mới. Nghị quyết 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

“trong nội bộ” và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” là sự phát triển liên tục trong nhận thức và chỉ đạo thực hiện của Đảng về giá trị của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, rèn luyện phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên để đáp ứng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ của thực tiễn.

Thứ hai, là cơ sở để cán bộ, đảng viên rèn luyện, tu dưỡng phong cách, phẩm chất đạo đức cách mạng và năng lực chuyên môn.

Phẩm chất, nhân cách của người cán bộ được cấu thành bởi các yếu tố: đạo đức, năng lực và phong cách làm việc. Trong đó, phong cách làm việc của một người không thụ động, mà có tác động tích cực góp phần củng cố, hoàn thiện và phát triển phẩm chất, năng lực của chính cá nhân đó. Bởi, một trong những con đường để cán bộ có thể hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao là họ xây dựng và kiên trì thực hiện đúng các khâu trong quy trình hoạt động lãnh đạo, quản lý với tư cách là một cán bộ của nhân dân.

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh còn có giá trị to lớn đối với sự phát triển, hoàn thiện năng lực và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của người cách mạng, giúp cán bộ củng cố năng lực tư duy nghề nghiệp, tránh lối làm việc máy móc, hình thức chủ nghĩa, bảo đảm cho họ thực thi chức trách, nhiệm vụ đạt chất lượng, hiệu quả tốt, rút ra những cách làm hay, củng cố, không ngừng làm phong phú, hoàn thiện vốn hiểu biết của mình.

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh giúp cán bộ, đảng viên từng bước xây dựng và hoàn thiện phong cách làm việc bản thân, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong tình hình mới trên các phương diện:

Một là, giúp người cán bộ biết tôn trọng, lắng nghe nhân dân, có niềm tin với nhân dân, học phục vụ nhân dân, học cách thức xử lý mối quan hệ giữa cán bộ lãnh đạo với cán bộ, đảng viên.

Hai là, giúp người cán bộ gắn bó với tập thể, tôn trọng tập thể, phát huy sức mạnh của

tập thể, thực hiện và phát huy dân chủ trong Đảng và nhân dân, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nguyên tắc tập trung dân chủ, tiến hành tự phê bình và phê bình trong tổ chức và hoạt động của Đảng.

Ba là, phong cách làm việc Hồ Chí Minh giúp xây dựng cho người cán bộ phong cách làm việc khoa học, nắm việc, nắm tình hình cụ thể; làm việc có mục đích rõ ràng, thực tế; chú ý kiểm tra, tổng kết rút kinh nghiệm.

III. KẾT LUẬN

75 năm đã qua kể từ khi tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* ra đời, nhưng những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về xây dựng tác phong, lề lối làm việc được trình bày trong tác phẩm vẫn mãi là những giáo huấn quan trọng đối với cán bộ, đảng viên trong hoạt động lý luận và thực tiễn.

Quán triệt và vận dụng sáng tạo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh là bổn phận, danh dự của những người cán bộ, đảng viên. Đó là giải pháp hữu hiệu nhất góp phần đẩy

lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, từ đó nâng cao ý thức chính trị, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, tính chuyên nghiệp trong công việc như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hồ Chí Minh toàn tập (2009), *tập 4* (1945-1946), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2]. Hồ Chí Minh toàn tập (2009), *tập 5* (1947-1949), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3]. Đặng Xuân Kỳ (2010), *Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4]. Đỗ Hoàng Linh, Vũ Kim Yên (2014), *Phong cách Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5]. Nguyễn Khắc Nho (2020), *Phong cách Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

BUILDING THE WORKING STYLE FOR CADRES AND PARTY MEMBERS FOLLOWING HO CHI MINH'S IDEOLOGY IN THE WORK CHANGING THE WAY OF WORKING

Cao Thi Hanh
Tay Bac University

Abstract: *The work changing the way of working by Ho Chi Minh is an important document theoretically and practically in building and rectifying the Party in terms of politics, ideology, organization and morality. This work is a essential practical guideline on the manners and working style of cadres and party members - who are "the root of all work". This is also meaning for them on the way of becoming be a better leader and servant of the people they serve. This article found out that it is an imperative by the work that all cadres and the party members practice and apply all guidelines mentioned in the work both professionally and personally.*

Keywords: *changing the way of working; working style; cadres, party members.*

Ngày nhận bài: 06/10/2022. Ngày nhận đăng: 22/12/2022

Liên lạc: Cao Thị Hạnh, e-mail: caohanh@utb.edu.vn